

Số: /NQ-HĐND

Việt Yên, ngày tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
Khoá XIX-Kỳ họp thứ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/7/2020 của Đại hội, đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số /BC-UBND ngày /12/2020 của UBND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất thông qua Kế hoạch phát triển Kinh tế-xã hội huyện trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế, huy động mọi nguồn lực phát triển toàn diện địa phương trên tất cả các lĩnh vực, khẳng định vững chắc vị thế trung tâm phát triển kinh tế, huyện trọng điểm phát triển công nghiệp của tỉnh. Đến năm 2022, huyện Việt Yên đạt tiêu chí đô thị loại IV; đến năm 2025 trở thành thị xã trực thuộc tỉnh.

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp ở mức cao, theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế. Đa dạng dịch vụ, trọng tâm là loại hình dịch vụ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu công nghiệp. Phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, tăng giá trị hiệu quả sử dụng/1ha đất. Gắn phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa-xã hội; dân trí và chất lượng nguồn nhân lực; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

(1) Tốc độ tăng trưởng GTSX (bao gồm cả KCN trên địa bàn) bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 23%. Trong đó, công nghiệp - xây dựng đạt 23,2%; nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1,5%; dịch vụ đạt (tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ) 12% (nếu không bao gồm KCN) bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt

15,1%; trong đó, công nghiệp - xây dựng đạt 17,8%; nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1,5%; dịch vụ (*tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ*) đạt 12%.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn mỗi năm tăng 13% - 14% so với năm trước; thu tiền sử dụng đất đạt trên 7.800 tỷ đồng.

(3) Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 73.000 tỷ đồng.

(4) GTSX trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 138 triệu đồng.

(5) Số xã nông thôn mới kiểu mẫu: 6 xã; số xã nông thôn mới nâng cao: 12 xã; số thôn nông thôn mới kiểu mẫu: mỗi năm ít nhất 5 thôn.

(6) Số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 100%; mức độ 2 đạt 30%. Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học 100%.

(7) Duy trì 100% số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 100%. Số giường bệnh/vạn dân 30,2% (*không tính trạm y tế cấp xã*).

(8) Đến năm 2025, tỷ lệ thôn, khu phố đạt danh hiệu văn hóa tối thiểu 80%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đạt 100%; thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đạt từ 85-90%.

(9) Hàng năm, số hộ nghèo giảm bình quân tối thiểu 10%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế 85%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có chứng chỉ 25%; tạo việc làm tăng thêm bình quân mỗi năm hơn 3000 nghìn lao động.

(10) Tỷ lệ dân số thành thị được cấp nước sạch đạt trên 95%; nông thôn được cấp nước hợp vệ sinh đạt 100%. Triển khai xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị.

(11) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn tại đô thị đạt 100%, tỷ lệ thu gom được xử lý đạt 100%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn tại nông thôn đạt 93%, tỷ lệ thu gom được xử lý đạt 93%.

(12) Đến năm 2022, hoàn thành 100% tiêu chí để được công nhận là đô thị loại IV trực thuộc tỉnh; đến năm 2025, hoàn thành tối thiểu 75/100 điểm đánh giá theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị để được công nhận là thị xã trực thuộc tỉnh.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện

Hội đồng nhân dân huyện cơ bản tán thành, thông qua các nhiệm vụ do UBND huyện đề ra, tập trung thực hiện các giải pháp sau:

3.1. Giải pháp đột phá

(1) Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị, dịch vụ, nông nghiệp, nông thôn đi trước một bước để tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai.

(2) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành; sự năng động, quyết liệt của người đứng đầu; tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức. Phát huy giá trị văn hóa con người Việt Yên trong thực hiện công vụ. Thực thi có hiệu quả các quy định của pháp luật.

(3) Xây dựng bộ máy hành chính nhà nước của huyện thật sự tinh gọn, năng động, chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí một cách quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực, tạo chuyển biến rõ rệt.

3.2. Giải pháp chủ yếu

(1) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thân thiện. Chủ động tìm hiểu, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng chính quyền điện tử. Tăng cường đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao; nâng cao trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền đối với nhân dân và xã hội.

(2) Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn thông qua cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư; triển khai công tác xúc tiến đầu tư; huy động tối đa nguồn vốn từ quỹ đất và các hình thức đầu tư khác để phát triển đô thị và công nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng; đẩy nhanh xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa. Sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, các nguồn vốn từ Trung ương thông qua các chương trình phát triển và cơ chế, chính sách ưu đãi.

(3) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực. Mở rộng các hình thức đào tạo nghề, tập trung vào các ngành nghề xã hội có nhu cầu. Tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho lực lượng lao động trong và ngoài doanh nghiệp. Thực hiện tốt các hình thức liên kết đào tạo để mở rộng quy mô, hình thức và ngành nghề đào tạo. Coi trọng đào tạo lực lượng công nhân lành nghề và cán bộ quản lý có trình độ cao. Giải quyết tốt vấn đề nhà ở cho công nhân.

(4) Tiếp tục phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trọng tâm như phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại, hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, hạ tầng dịch vụ. Chú trọng vào các dự án trọng tâm, trọng điểm theo quy hoạch của huyện với các hình thức đầu tư phù hợp. Tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư theo hướng giảm dần đầu tư công, tăng thu hút nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế; tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào các lĩnh vực phù hợp quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là mạng lưới giao thông, hạ tầng phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển đô thị, cấp điện, viễn thông, xử lý các vấn đề môi trường. Từng bước xây dựng hạ tầng số.

(5) Phát triển khoa học và công nghệ hướng vào khai thác các tiềm năng, lợi thế trong lĩnh vực nông nghiệp địa phương. Hợp tác với các viện, trường trong nghiên cứu, ứng dụng, đưa tiến bộ khoa học và công nghệ vào tái cơ cấu nông nghiệp, nâng cao giá trị hàng hóa sản xuất trong chuỗi sản phẩm. Đẩy mạnh ứng

dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử.

(6) Sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khai thác, cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn. Đầu tư các công trình xử lý nước thải đô thị.

(7) Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm tình trạng "tham nhũng vặt". Nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp.

(8) Tăng cường dân chủ và công khai, minh bạch; huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, dân vận chính quyền, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện để tạo sự đồng thuận xã hội.

Điều 3. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân khắc phục khó khăn, thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên khoá XIX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh | Báo cáo;
- Sở Tư pháp;
- TT: HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XIX;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quý Dương